



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-NB - 041124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

04/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 04/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Ngã Bảy
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 04/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

Mã hiệu mẫu: 01.11.24

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,23
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,09
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,59
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM



Phạm Thanh Hải

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

04/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 04/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 02.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Ngã Bảy
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 04/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,97
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,98
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,40
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM



Phạm Thanh Hải

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ - NB - 041124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

04/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 04/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 03.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Ngã Bảy
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 04/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,45
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,33
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,24
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM



Phạm Thanh Hải

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-LTH - 041124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

04/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 04/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Long Thạnh
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 04/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

Mã hiệu mẫu: 04.11.24

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,01
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,04
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,48
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	KPH

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 10 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP. Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ - LTH - 041124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

04/11-15/11/2024
Trang 1/1

- 1. Ngày lấy mẫu: 04/11/2024
- 2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 05.11.24
- 3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
- 4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Long Thạnh
- 5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
- 6. Thời gian thử nghiệm: 04/11-15/11/2024
- 7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
- 8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,83
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0 ÷ 8,5	7,14
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	0,2 ÷ 1,0	0,31
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	≤ 0,01	KPH

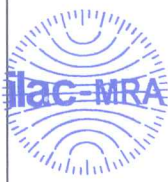
9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



HÓA NGHIỆM



Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ/LTH - 041124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

04/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 04/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 06.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Long Thạnh
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 04/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,03
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,09
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,22
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	KPH

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-CT - 041124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

04/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 04/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 07.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Cái Tắc
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 04/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,52
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,98
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,53
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	KPH

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-ST-041124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

04/11-15/11/2024
Trang 1/1

- Ngày lấy mẫu: 04/11/2024
- Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 08.11.24
- Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
- Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Cái Tắc
- Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
- Thời gian thử nghiệm: 04/11-15/11/2024
- Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
- Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,49
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,98
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,34
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	KPH

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- ** : là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-CT-041124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

04/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 04/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 09.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Cái Tắc
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 04/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,51
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,08
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,23
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	KPH

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-TPH - 051124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

05/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 05/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 10.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Tân Phước Hưng
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 05/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,32
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,20
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,89
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

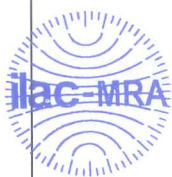
9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-TPH - 051124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

05/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 05/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 11.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Tân Phước Hưng
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 05/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,36
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,15
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,66
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

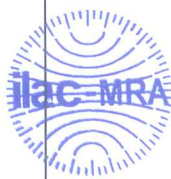
9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải
Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-TPH - 051124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

05/11-15/11/2024
Trang 1/1

- Ngày lấy mẫu: 05/11/2024
- Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 12.11.24
- Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
- Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Tân Phước Hưng
- Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
- Thời gian thử nghiệm: 05/11-15/11/2024
- Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
- Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,29
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,08
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,37
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

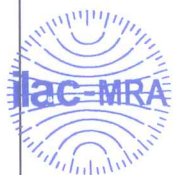
- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- ** : là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM



PHÒNG KỸ THUẬT
AGSC
VLAT 1.236
ISO/IEC 17025:2017
Phạm Thanh Hải

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ - CD - 051124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

05/11-15/11/2024

Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 05/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 13.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Cây Dương
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 05/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,86
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,19
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,72
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KÝ THUẬT

KQ - CD - 051124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

05/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 05/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt
3. Vị trí lấy mẫu: Hồ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Cây Dương
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 05/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,42
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,72
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị là	Không có mùi, vị là
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,44
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	3,52
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	< 3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	< 1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- * : là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- ** : là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.



Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024
HÒA NGHIỆM
Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trĩ, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-CD - 051124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

05/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 05/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 15.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Cây Dương
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 05/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,19
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,68
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,30
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	3,52
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-TB - 051124 **PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** 05/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 05/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 16.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Tân Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 05/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,21
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,64
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,64
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	3,52
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

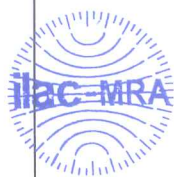
9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ - TB - 051124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

05/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 05/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 17.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Tân Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 05/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,18
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,70
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,36
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	3,52
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-TB - 051124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

05/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 05/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Tân Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 05/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

Mã hiệu mẫu: 18.11.24

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,25
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,74
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,29
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	3,52
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG

PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-LT - 061124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

06/11-15/11/2024

Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 06/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 19.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Lương Tâm
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 06/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,34
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,66
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,61
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	KPH

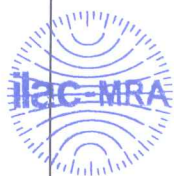
9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.

Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-LT - 061124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

06/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 06/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt
3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Lương Tâm
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 06/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

Mã hiệu mẫu: 20.11.24

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,28
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,39
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,35
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	KPH

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP. Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-LT - 061124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

06/11-15/11/2024

Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 06/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 21.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Lương Tâm
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 06/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,32
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,64
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,21
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	KPH

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP. Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-LM - 061124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

06/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 06/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 22.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Long Mỹ
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 06/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,46
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,77
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,68
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	5,12
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

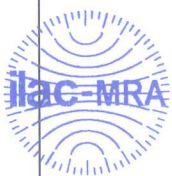
9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-LM - 061124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

06/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 06/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 23.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Long Mỹ
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 06/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,46
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,72
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,43
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	5,12
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-LM - 061124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

06/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 06/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 24.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Long Mỹ
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 06/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,45
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,81
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,27
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	5,12
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-VT - 061124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

06/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 06/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 25.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Vĩnh Thanh
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 06/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,44
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0 ÷ 8,5	6,57
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	0,2 ÷ 1,0	0,54
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	5,12
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

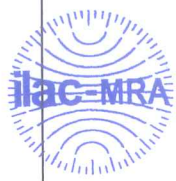
9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-VT - 061124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

06/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 06/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 26.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Vĩnh Thanh
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 06/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,33
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,64
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,32
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	3,52
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 12 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM



Phạm Thanh Hải

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-VT - 061124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

06/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 06/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 27.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Vĩnh Thanh
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 06/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,32
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,65
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,20
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	5,12
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT
AOSC
VLAT 1.238
ISO/IEC 17025:2017
Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ - MN - 071124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

07/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 07/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 28.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Một Ngàn
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 07/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,56
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,98
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	1,00
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

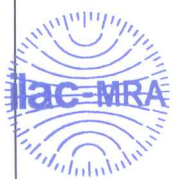
9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-MN - 071124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

07/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 07/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 29.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Một Ngàn
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 07/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,59
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,97
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,70
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

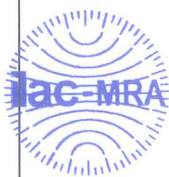
- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM



Phạm Thanh Hải

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ- MN - 071124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

07/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 07/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 30.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Một Ngàn
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 07/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,43
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,89
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,51
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	5,12
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-NS - 071124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

07/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 07/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 31.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Ngã Sáu
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 07/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,60
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,00
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,87
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	3,52
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.



Phạm Thanh Hải

Hậu Giang, ngày 10 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-NS - 071124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

07/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 07/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 32.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Ngã Sáu
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 07/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,38
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,42
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,52
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	3,52
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



HÓA NGHIỆM

Signature of Lê Quang Lộc
Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ-NS-071124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

07/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 07/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 33.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Ngã Sáu
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 2 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 07/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	1,39
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	6,99
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,38
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0

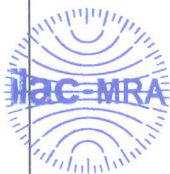
9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ ĐP - 071124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

07/11-15/11/2024

Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 07/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 34.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Tại bồn
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Đông Phú
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 07/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,19
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,13
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,63
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	0,002

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

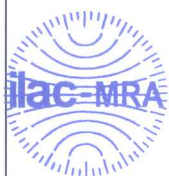
10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ ĐP - 071124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

07/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 07/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt Mã hiệu mẫu: 35.11.24
3. Vị trí lấy mẫu: Hộ dân
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Đông Phú
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 07/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,15
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,07
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,39
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	0,002

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024



PHÒNG KỸ THUẬT

Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM

Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023



CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC HẬU GIANG
PHÒNG KỸ THUẬT

KQ ĐP - 071124

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

07/11-15/11/2024
Trang 1/1

1. Ngày lấy mẫu: 07/11/2024
2. Tên mẫu: Nước sinh hoạt
3. Vị trí lấy mẫu: Cuối tuyến
4. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Đông Phú
5. Số lượng/mô tả mẫu: 01 mẫu (300ml x 3 chai) / được chứa trong chai nhựa
6. Thời gian thử nghiệm: 07/11-15/11/2024
7. Lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả
8. Kết quả thử nghiệm:

Mã hiệu mẫu: 36.11.24

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 6184:2008	≤ 2	0,23
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	$6,0 \div 8,5$	7,14
3	Mùi vị*	-	CNHG-HD-09	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
4	Clo dư	mg/l	TEST hiện trường	$0,2 \div 1,0$	0,25
5	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2017	≤ 15	KPH (MDL = 3,5)
6	Coliforms**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<3 CFU/100ml	0
7	Escherichia coli**	CFU/100ml	TCVN 6187-1 : 2019	<1 CFU/100ml	0
8	Asen**	mg/l	TCVN 6626:2000	$\leq 0,01$	0,002

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu trên của nước sinh hoạt có kết quả nằm trong giới hạn cho phép theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt”.

- Ý kiến lãnh đạo P. Kỹ thuật:
- Ý kiến lãnh đạo Công ty:

10. Ghi chú:

- *: là chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017
- **: là chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ
- KPH: là Không phát hiện
- LOD, MDL: là giới hạn phát hiện
- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Hậu Giang, ngày 18 tháng 11 năm 2024



Phạm Thanh Hải

HÓA NGHIỆM



Lê Quang Lộc

Địa chỉ: Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, Khu vực 3, Phường V, TP.Vĩnh Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
Điện thoại: 02933 582 099

QT-PHN-7.3/BM-03

31/07/2023